

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 /2025/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng
nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Xét Tờ trình số 647/TTr-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ về giải phóng mặt bằng: Nhà nước thực hiện giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư triển khai dự án xây dựng nhà ở xã hội (Không áp dụng đối với trường hợp quy định tại khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 84 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15).

2. Hỗ trợ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Nhà nước hỗ trợ kinh phí đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực, nhưng không quá 5 tỷ đồng/dự án và được xác định theo suất vốn đầu tư xây dựng do Bộ Xây dựng công bố tại thời điểm phê duyệt dự án.

3. Chủ đầu tư thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 được hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc và nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Kinh phí thực hiện đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được xem xét hỗ trợ sau khi đã thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành việc đầu nối và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận giá trị thực hiện.

b) Không được tính các khoản hỗ trợ quy định tại Điều 2 Nghị quyết này vào giá bán, giá thuê mua, giá thuê nhà ở xã hội.

c) Trường hợp chủ đầu tư được lựa chọn, nếu ứng trước kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng thì Nhà nước sẽ hoàn trả kinh phí này cho chủ đầu tư theo quy định.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng theo quy định; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính, Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra Văn bản và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, TX, TP;
- Báo và Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



Trần Hải Châu